

BIỂU MẪU 02
BÁO CÁO TÌNH HÌNH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ
THÔNG TIN VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ CẤP SỞ

(Kèm theo Công văn số /STTTT-BCVT&CNTT ngày /03/2020 của Sở TT&TT Bình Định)

MỤC 1. THÔNG TIN CHUNG

- Thời gian nhận báo cáo: trước ngày 05/03/2020
- Thời điểm lấy số liệu: từ 01/01/2020 đến 05/03/2020
- 1. Quý báo cáo: Quý I/2020
- 2. Tên cơ quan báo cáo: Sở Khoa học và Công nghệ Bình Định
- 3. Địa chỉ trụ sở: 208 Diên Hồng, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
- 4. Địa chỉ trang/cổng thông tin điện tử (Website/Portal) chính thức: skhen.binhdingh.gov.vn

MỤC 2. HẠ TẦNG KỸ THUẬT CNTT

1. Trang bị máy tính (bao gồm máy tính để bàn, xách tay, máy tính bảng).

Tổng số máy tính tại các CQNN: 74 chiếc, Tỷ lệ máy tính/CBCCVC: 100 %

2. Cài đặt phần mềm diệt Virus bản quyền có trả phí:

Tổng số máy tính được cài đặt: 74 chiếc Tỷ lệ máy tính được cài đặt: 100 %

3. Kết nối mạng Internet

Tổng băng thông kết nối Internet quy đổi (cách tính xem tại Phụ lục Giải thích): 423 Mbps.

4. Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành (QLVBDH)

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số liệu	Ghi chú
1	- Tổng số văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước	<i>văn bản</i>		
2	- Tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước của tỉnh hoàn toàn dưới dạng điện tử	%	95	
3	- Tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước của tỉnh dưới dạng điện tử và song song với văn bản giấy	%	0	
4	Hiện trạng về xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng			
	Tổng số hồ sơ công việc	<i>hồ sơ</i>	0	
	Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng	%	0	

	Tỷ lệ báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia	%	0	
5	Rút ngắn thời gian họp, giảm tối đa việc sử dụng tài liệu giấy thông qua Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc, văn phòng điện tử		100	
	- Cho biết giảm được khoảng bao nhiêu % thời gian họp thông qua ứng dụng Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc, văn phòng điện tử	%	50	- Minh chứng những ứng dụng giúp giảm thời gian họp tại cột (5)
	- Cho biết giảm được khoảng bao nhiêu % tài liệu giấy thông qua ứng dụng Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc, văn phòng điện tử	%	95	- Minh chứng những ứng dụng giúp giảm thời gian họp tại cột (5)

MỤC 4. NHÂN LỰC CHO ỨNG DỤNG CNTT

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số liệu	Ghi chú
1	Số lượng CBCC chuyên trách CNTT có chứng chỉ quốc tế về CNTT (một người có thể có nhiều chứng chỉ):	người	04	
	<i>Trong đó:</i>			
	<i>Số lượng CBCC có chứng chỉ về An toàn bảo mật (CISSP, Security+, CISA, CISM...):</i>	người		
	<i>Số lượng CBCC có các chứng chỉ về Quản trị mạng (MCSE, MCSA, CCNA, CCNP...):</i>	người	02	
	<i>Số lượng CBCCVC có chứng chỉ về Quản trị cơ sở dữ liệu (MCDBA, OCA, OCM, OCP...):</i>	người		
	<i>Khác (cung cấp thêm thông tin chi tiết tại cột ghi chú)</i>	người	02	
2	Đào tạo về CNTT cho CBCC			
	- Số lượng CBCC được đào tạo về CNTT trong năm	người	38	
	- Tỷ lệ CBCC được đào tạo	%	100	

MỤC 5. THÔNG TIN KHÁC

Vui lòng cung cấp thêm thông tin khác về tình hình ứng dụng CNTT ngoài các nội dung nêu trên và ý kiến khác (nếu có):

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

MỤC 6. THÔNG TIN LIÊN HỆ

1. Họ và tên người thực hiện báo cáo: Nguyễn Tiến Nhựt
2. Đơn vị công tác: Sở Khoa học và Công nghệ Bình Định
3. Chức vụ: Phó trưởng phòng
4. Điện thoại cố định: 0256 3522075 Điện thoại di động: 0914 243820
5. Thư điện tử: nhutnt@skhcn.binhdinh.gov.vn

Bình Định, ngày 04 tháng 03 năm 2020
Người khai
(Ký và ghi rõ họ, tên)

Bình Định, ngày 04 tháng 03 năm 2020
Thủ trưởng cơ quan
(Ký tên, đóng dấu)

Nguyễn Tiến Nhựt

Nguyễn Hữu Hà